

Tờ hướng dẫn sử dụng

Magne-B₆ Boston

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén bao phim có chứa:

- **Hoạt chất:** Magnesi lactat dihydrat.....470,00 mg (tương đương với 48 mg Mg²⁺)
Pyridoxin hydroclorid.....5,00 mg
- **Tá dược:** Avicel pH 101, pregelatinized starch, povidon K30, bột Talc, magnesi stearat, silicon dioxid, opadry AMB white.

DẠNG BẢO CHẾ

Viên nén bao phim.

MÔ TẢ

Viên nén hình oval, bao phim màu trắng, hai mặt khum, cạnh và thành viên lảnh lặn.

DƯỢC LỰC HỌC

- Magnesi là một ion dương có nhiều trong nội bào, có tác dụng hoạt hóa các enzym và các vitamin nhóm B, đồng thời tham gia vào nhiều phản ứng vận chuyển phospho, phản ứng sinh năng lượng.
- Đặc biệt, magnesi đóng vai trò quan trọng trong cường độ đáp ứng với stress. Khi bị stress mà thiếu magnesi thì calci sẽ đi vào tế bào nhiều hơn và gây các phản ứng như: co cơ, đau đầu, run. Các cơ quan có cơ trơn như ruột, tử cung, động mạch có thể sẽ tăng phản ứng với stress gây ra các rối loạn như co thắt đại tràng, rối loạn vận động đường mật, đau bụng lúc có kinh, đau đầu, cao huyết áp.
- Magnesi làm giảm tính kích thích của nơron và sự dẫn truyền nơron cơ. Thiếu magnesi làm cho não dễ bị kích thích. Ngoài ra, magnesi còn làm tăng sức đề kháng của cơ thể chống lại các bệnh nhiễm trùng.
- Pyridoxin hydroclorid (vitamin B₆) hoạt động như những coenzym trong các phản ứng chuyển hóa của protein, glucid, lipid và tham gia quá trình tổng hợp acid gamma-amino butyric (GABA) trong hệ thần kinh trung ương và hemoglobulin.
- Magnesi và vitamin B₆ bổ sung tác dụng cho nhau, vitamin B₆ làm tăng hấp thu của magnesi.

DƯỢC ĐỘNG HỌC

Magnesi lactat dihydrat

- Sự hấp thu muối magnesi trong đường tiêu hóa xảy ra qua một cơ chế thụ động, trong số nhiều cơ chế khác nhau, độ hòa tan của muối đóng vai trò quyết định.
- Sự hấp thu của muối magnesi trong đường tiêu hóa không quá 50%.
- Muối magnesi được bài tiết chủ yếu qua nước tiểu.

Pyridoxin

- Hấp thu: Vitamin B₆ được hấp thu dễ dàng qua đường tiêu hóa, có thể bị giảm ở người bị mắc các hội chứng kém hấp thu hoặc sau khi cắt dạ dày. Nồng độ bình thường của pyridoxin trong huyết tương: 30 – 80 nanogam/ml.
- Phân bố: Sau khi uống, thuốc phân lớn dự trữ ở gan, một phần ít hơn ở cơ và não. Dự trữ toàn cơ thể vitamin B₆ ước lượng khoảng 167 mg. Các dạng chính của vitamin B₆ trong máu là pyridoxal và pyridoxal phosphat, liên kết cao với protein. Pyridoxal qua nhau thai và nồng độ trong huyết tương của bào thai gấp 5 lần nồng độ trong huyết tương mẹ. Nồng độ vitamin B₆ trong sữa mẹ khoảng 150 – 240 nanogam/ml sau khi uống 2,5 – 5 mg vitamin B₆ hàng ngày. Sau khi uống dưới 2,5 mg vitamin B₆ hàng ngày, nồng độ vitamin B₆ trong sữa mẹ trung bình 130 nanogam/ml.
- Chuyển hóa: Ở hồng cầu, pyridoxin chuyển thành pyridoxal phosphat và pyridoxamin chuyển thành pyridoxamin phosphat. Ở gan, pyridoxin phosphat hóa thành pyridoxin phosphat và chuyển amin thành pyridoxal và pyridomin để nhanh chóng được phosphoryl hóa. Riboflavin cần thiết để chuyển pyridoxin phosphat thành pyridoxal phosphat.
- Thải trừ: Thời gian bán thải của pyridoxin khoảng 15 – 20 ngày. Ở gan, pyridoxal biến đổi thành acid 4-pyridoxic được bài tiết vào nước tiểu. Trong cơ gan, tốc độ thoái biến có thể tăng. Có thể loại bỏ pyridoxal bằng thẩm phân máu.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị các trường hợp thiếu magnesi nặng, riêng biệt hay kết hợp: có thai, cho con bú, nghiện rượu, suy dinh dưỡng, nôn mửa, tiêu chảy, kém hấp thu magnesi. Khi thiếu calci đi kèm thì trong đa số trường hợp phải bù magnesi trước khi bù calci.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Cách dùng:

- Magne-B₆ Boston được dùng bằng đường uống, uống với nhiều nước.

Liều lượng:

- Người lớn: 6 – 8 viên mỗi ngày chia làm 2 – 3 lần.
- Trẻ em > 6 tuổi: 4 – 6 viên mỗi ngày chia làm 2 – 3 lần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc.
- Suy thận nặng với độ thanh thải creatinin dưới 30 ml/phút.

THẬN TRỌNG

- Khi thiếu magnesi có đi kèm thiếu calci thì phải bổ sung magnesi trước khi bổ sung calci.
- Khi dùng pyridoxin liều cao (> 200 mg) và kéo dài có thể gây ra bệnh thần kinh cảm giác (tê và ngứa đầu chi). Tất cả các rối loạn này có thể mất đi sau khi ngưng dùng vitamin B₆.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thuốc có thể gây tiêu chảy, đau bụng, phản ứng dị ứng.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

- Tránh dùng magnesi kết hợp với các chế phẩm chứa phosphat và muối calci là các chất ức chế quá trình hấp thu magnesi tại ruột non.
- Trong trường hợp phải điều trị kết hợp với các tetracyclin đường uống thì phải uống hai loại thuốc này cách nhau ít nhất 3 giờ.
- Không dùng kết hợp với levodopa vì levodopa bị vitamin B₆ ức chế.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Phụ nữ có thai: Việc sử dụng của Magne-B₆ Boston có thể được xem xét trong quá trình mang thai, nếu cần thiết.
- Phụ nữ cho con bú: Có thể sử dụng cho phụ nữ cho con bú tuy nhiên không được vượt quá 20 mg vitamin B₆/ngày.

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Thuốc không ảnh hưởng trên khả năng lái xe và vận hành máy móc.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

- **Triệu chứng:** Thông thường không xảy ra phản ứng độc tính khi uống quá nhiều magnesi khi bệnh nhân có chức năng thận bình thường. Tuy nhiên, khi bị suy thận thì có thể xảy ra ngộ độc magnesi. Độc tính chủ yếu phụ thuộc vào nồng độ magnesi huyết thanh và thường có các triệu chứng sau: buồn nôn, nôn, trầm cảm, suy hô hấp, giảm phân xạ, yếu cơ và các ảnh hưởng trên tim mạch như giãn mạch ngoại biên, hạ huyết áp, nhịp tim chậm và ngưng tim.
- **Điều trị:** Ngưng dùng thuốc. Trong trường hợp nặng thì phải tiêm tĩnh mạch với muối calci.

BẢO QUẢN

Nơi khô, dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng.

ĐÓNG GÓI

- Hộp 10 vi × 10 viên nén bao phim.
- Hộp 05 vi × 10 viên nén bao phim.
- Hộp 03 vi × 10 viên nén bao phim.

TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

**ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**



Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BOSTON VIỆT NAM

Số 43, Đường số 8, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương, Việt Nam

ĐT: 02743 769 606 - Fax: 02743 769 601